TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày: 24/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hải Dương
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Ngô Xuân Cải
Ông: Trịnh Đình Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Nhiên, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn Đ, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1994. Trú quán: xóm Kén, xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe, Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Bùi Văn M1 và bà Bùi Thị L1, có vợ là Bùi Thị T1 và 01 con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

2. Bùi Văn L, sinh ngày 22 tháng 10 năm 1988; Trú quán: xóm Sào, xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Bùi Văn S1 và bà Bùi Thị N1, có vợ là Ma Thị Hoàng M2 và 01 con, Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa)

3. Bùi Văn C, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1985; Trú quán: xóm Kén, xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12. con ông Bùi Văn D1 và bà

Bùi Thị N2, có vợ là Bùi Thị T2 và 02 con, Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa)

4. Bùi Văn N, sinh ngày 05 tháng 8 năm 1987. Trú quán: xóm Sào, xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12, con ông Bùi Văn D2 và bà Bùi Thị A, có vợ là Bùi Thị T3 và 02 con, Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa)

5. Bùi Văn S, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1991. Trú quán: xóm Khi 2, xã Bình Hẻm, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12, con ông Bùi Văn S2 và bà Quách Thị D3; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại bản án số 11/2013/HSST ngày 18/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng (bị cáo đã được xóa án tích). Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Vũ Minh L2, sinh năm 1957; Trú tại: Khu phố 4, Thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Bùi Văn P, sinh năm 1983; Trú tại: Xóm Sào, xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24/3/2018 Bùi Văn C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 28H-6211 chở theo Bùi Văn P tới ga ra sửa chữa ô tô tại xóm Khánh Ninh, Yên Lạc, Yên Thủy, Hòa Bình của ông Vũ Minh L2 để sửa ô tô. Đến khoảng hơn 08 giờ cùng ngày C và P tới nơi, sau khi điều khiển xe đi vào trong ga ra C giao lại xe ô tô cho ông L2 để sửa chữa, còn C đi ra bàn cách khu sửa chữa khoảng hơn 10 mét ngồi uống nước, P vẫn nằm ngủ trên xe ô tô. Khoảng hơn 09 giờ cùng ngày thì lần lượt có Bùi Văn L, Bùi Văn N, Bùi Văn S, Bùi Văn Đ điều khiển xe ô tô đi vào ga ra ô tô của ông L2 và giao lại xe ô tô cho ông L2 để tiến hành sửa chữa. Sau khi nhận các xe ô tô trên do có việc gia đình, ông L2 đã đi về nhà tại Khu phố 4, thị trấn Hàng Trạm, còn L, N, S và Đ sau khi giao xe ô tô cho ông L2 thì ra bàn ngồi uống nước cùng với C. Trong quá trình ngồi uống nước nói chuyện Đ nhìn thấy ở giường cạnh bàn uống nước có 01 bộ bài tây 52 lá, nên Đ rủ L, N, S và C đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng sát phạt nhau được thua bằng tiền, nghe Đ rủ thì L, N, S và C đều đồng ý. Sau đó Đ đến ngồi lên giường và lấy bộ bài tây xóc bài, thấy vậy C, L, S và N cũng đến ngồi lên giường.

Trước khi đánh cả 05 người thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền, công cụ là bộ bài tây 52 lá, mỗi người khi tham gia đều được chia 03 lá bài và mỗi người đều phải đóng gà ở giữa là 50.000 đồng, cược thấp nhất là 50.000 đồng, cược cao nhất là 200.000 đồng, ai thắng ván trước thì chia bài ván sau và là người được tố đầu tiên, sau đó lần lượt ngược theo chiều kim đồng hồ, ai không theo thì úp bài, sau khi mọi người tố xong thì những người tố cùng mở bài, thứ tự to nhất là Sáp, Liêng, Bộ đội, Chín điểm, sau đó lần lượt tính theo điểm dựa vào 03 lá bài được chia, khi cùng điểm thì tính theo chất rô, cơ, bích, nhép, ai thắng thì được lấy cả tiền gà và tiền tố của những người khác. Khi bắt đầu đánh bạc thì Đ là người chia bài đầu tiên, trước khi đánh bạc C có hơn 2.000.000 đồng, L có hơn 5.000.000 đồng, Đ có 400.000 đồng, N có 1.000.000 đồng nhưng cho S vay 500.000 đồng tất cả đều lấy hết tiền ra và để dưới chiếu trước mặt dùng đánh bạc cùng những người khác. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ, C, L, N và S vẫn đang tiếp tục đánh Liêng sát phạt nhau được thua bằng tiền thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 9.910.000 đồng là tiền của những người trên sử dụng để đánh bạc, 01 bộ bài tây 52 lá và 01 chiếc chiếu cói đã cũ.

Tại bản kết luận giám định số 1734/C54-P5 ngày 28/4/2018 của Viện Khoa học Hình sự Tổng cục Cảnh sát kết luận: 68 tờ tiền Việt N là tiền thật gồm: 07 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 08 tờ mệnh giá 200.000 đồng; 44 tờ mệnh giá 100.000 đồng; 08 tờ mệnh giá 50.000 đồng; 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-YT ngày 11/6/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Bùi Văn Đ, Bùi Văn C, Bùi Văn L, Bùi Văn N, Bùi Văn S về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn Đ, Bùi Văn L, Bùi Văn C, Bùi Văn N, Bùi Văn S phạm tội đánh bạc quy định khoản 1 Điều 321 BLHS.

- Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Bùi Văn Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Ấn định thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 58, điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Bùi Văn S từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Ấn định thời gian thử thách

- Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều

58, điều 36 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt các bị cáo Bùi Văn C, Bùi Văn N, Bùi Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng cải tại không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thực hiện hành vi phạm tội có thu lợi bất chính nhưng giá trị không lớn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS 2015.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, đề nghị: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 9.910.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá, 01 chiếc chiếu cói màu nâu cũ kích thước 1,6 m x 1,8 m đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Bùi Văn Đ, Bùi Văn C, Bùi Văn L, Bùi Văn N, Bùi Văn S đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố.

Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sáng ngày 24/3/2018 Bùi Văn Đ, Bùi Văn C, Bùi Văn L, Bùi Văn N, Bùi Văn S lần lượt điều khiển xe ô tô đến gara sửa chữa của ông Vũ Minh L2 tại xóm Khánh Ninh, xã Yên Lạc để sửa chữa. Trong khi ngồi chờ sửa xe do quen biết nhau từ trước nên Bùi Văn Đ, Bùi Văn C, Bùi Văn L, Bùi Văn N, Bùi Văn S nói chuyện với nhau, lúc này Bùi Văn Đ thấy một bộ bài ở giường cạnh bàn nước nên rủ cả nhóm cùng chơi bạc, tất cả đồng ý chơi bạc dưới hình thức chơi Liêng, thỏa thuận với nhau là tiền gà vào láng là 50.000đ, tiền cược thấp nhất là 50.000đ, tiền cược cao nhất là 200.000, sau khi thống nhất Đ chia bài cho Bùi Văn C, Bùi Văn L, Bùi Văn N, Bùi Văn S trước khi đánh bạc C có hơn 2.000.000 đồng, L có hơn 5.000.000 đồng, Đ có 400.000 đồng, N có 1.000.000 đồng nhưng cho S vay 500.000 đồng tất cả đều

lấy hết tiền ra và để dưới chiếu trước mặt dùng đánh bạc cùng những người khác. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 9.910.000 đồng là tiền sử dụng để đánh bạc, 01 bộ bài tây 52 lá và 01 chiếc chiếu cói.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Bùi Văn Đ, Bùi Văn C, Bùi Văn L, Bùi Văn N, Bùi Văn S là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đầy đủ cơ sở kết luận các bị cáo Bùi Văn Đ, Bùi Văn C, Bùi Văn L, Bùi Văn N, Bùi Văn S phạm tội "Đánh bạc". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1, điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến hậu quả nghiêm trọng khác như trộm, cướp, gây thương tích... vì vậy cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có đủ tính chất răn đe và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm mang tính giản đơn, đối với Bùi Văn Đ là người khởi xướng, và rủ rê các con bạc, tìm công cụ, phương tiện để cùng thực hiện hành vi đánh bạc, vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Đối với Bùi Văn C, Bùi Văn L, Bùi Văn N là những người được Đ rủ cùng chơi bạc, khi được rủ các bị cáo tham gia với vai trò tích cực. Tuy nhiên cũng thấy rằng các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là đồng phạm với vai trò thứ yếu. Các bị cáo là người dân tộc sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nên coi đây là các tình tiết giảm nhẹ khi lượng hình.

Đối với Bùi Văn S là người được rủ rê tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xét xử tuy đã được xóa án tích nhưng cần có hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người dân tộc, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, vì vậy áp dụng tình

tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết buộc các bị cáo sống cách ly xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục.

[6] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ các vật chứng gồm: Số tiền 9.910.000 đồng thu tại chiếu bạc là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc vì vậy cần tịch thu xung quỹ nhà nước. 01 bộ bài tây 52 lá, 01 chiếc chiếu cói màu nâu cũ kích thước 1,6 x 1,8 m không còn giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu xuất hủy.

[7] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Trong vụ án ông Vũ Minh L2 là chủ gara xe ô tô nơi các bị cáo đánh bạc tuy nhiên khi các bị cáo thực hiện hành vi ông L2 không có nhà, không biết việc các bị cáo dùng gara của mình để đánh bạc nên không có hình thức xử lý là thỏa đáng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Bùi Văn Đ, Bùi Văn C, Bùi Văn L, Bùi Văn N, Bùi Văn S phạm tội "Đánh bạc".

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt các bị cáo Bùi Văn Đ, 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Bùi Văn Đ cho ủy ban nhân dân xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, Điều 58, điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn S 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Bùi Văn S cho ủy ban nhân dân xã Bình Hẻm, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo Bùi Văn Đ, Bùi Văn S thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

+ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bùi Văn C, Bùi Văn L, Bùi Văn N.

- Xử phạt các bị cáo: Bùi Văn C; Bùi Văn L; Bùi Văn N mỗi bị cáo 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao các bị cáo Bùi Văn C; Bùi Văn L; Bùi Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Các bị cáo Bùi Văn C; Bùi Văn L; Bùi Văn N hiện đang sinh sống tại khu vực 3 (Khu vực đặc biệt khó khăn) vì vậy được miễn việc khấu trừ một phần thu nhập theo quy định của pháp luật.

2. Vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 9.910.000 (Chín triệu, chín trăm mười nghìn) đồng, gồm 07 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 08 tờ mệnh giá 200.000 đồng; 44 tờ mệnh giá 100.000 đồng; 08 tờ mệnh giá 50.000 đồng; 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng. Tịch thu xuất hủy: 01 bộ bài tây 52 lá, 01 chiếc chiếu cói màu nâu cũ kích thước 1,6 x 1,8 m đã qua sử dụng.

3. Án phí: Buộc các bị cáo Bùi Văn Đ, Bùi Văn C, Bùi Văn L, Bùi Văn N, Bùi Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin được xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CA huyện Yên Thủy;
- THAHS - DS huyện Yên Thủy;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- UBND xã Văn Nghĩa, xã Bình Hẻm – Lạc Sơn
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Hải Dương